

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HÓA
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2025/HNGĐ-ST

Ngày 23 - 4 - 2025

V/v "Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Trung và bà Phạm Thị Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Đức Thiện - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Hoài Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 18/2025/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2025 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 28/3/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2025/QĐST-HNGĐ ngày 15/4/2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị H, sinh năm 1994; Nơi thường trú: Bản V, xã TL, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Hồ Pôn Đ, sinh năm 1992; Nơi thường trú: Bản V, xã TL, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt lần 02 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 28/02/2025 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hồ Thị H trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Hồ Thị H và anh Hồ Pôn Đ tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Lập, huyện Hướng Hóa vào năm 2018. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc nhưng thời gian sau này thì giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, không thể Hn gắn nên đã làm ly hôn theo phong tục của người đồng bào Bru - Vân Kiều và không còn chung sống với nhau từ năm 2022 cho đến nay. Vì vậy, chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hồ Pôn Đ.

- *Về con chung:* Chị H và anh Đ có 02 con chung là Hồ Văn C, sinh ngày 30/01/2019 và Hồ Thị Ch, sinh ngày 20/6/2020. Khi ly hôn, chị H có nguyện vọng

được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn anh Hồ Pôn Đ nhưng anh Đ đều vắng mặt và không có ý kiến gì.

Tài liệu chứng cứ đương sự cung cấp:

Nguyên đơn cung cấp chứng cứ: 01 Giấy chứng nhận kết hôn (Bản chính); 02 Giấy khai sinh của con (Bản sao); 01 Căn cước công dân (Bản phô tô chứng thực); 01 xác nhận thông tin nơi cư trú.

Bị đơn không cung cấp gì.

Tòa án thu thập chứng cứ: 01 Biên bản xác minh tại Bản Làng Vây, xã Tân Lập, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Thư ký được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã được thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn và việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử tại phiên tòa được tiến hành công khai, công bằng. Bảo đảm sự vô tư, khách quan trong tố tụng dân sự. Đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 48, 51, 203 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về ý kiến giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; đề nghị Hội đồng xét xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Hồ Thị H ly hôn anh Hồ Pôn Đ.

Về con chung: Giao cháu Hồ Văn C, sinh ngày 30/01/2019 và Hồ Thị Ch, sinh ngày 20/6/2020 cho chị Hồ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Hồ Pôn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên đề nghị không xem xét.

Về án phí: Buộc nguyên đơn chị Hồ Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Sau khi thụ lý và trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã cấp, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn anh Hồ Pôn Đ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, tuy nhiên anh Hồ Pôn Đ vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do và không có ý kiến gì. Nguyên đơn chị Hồ Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến Hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị H và anh Hồ Pôn Đ tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2018 tại UBND xã Tân Lập, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đúng theo quy định của pháp luật, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Trong quá trình chung sống giữa vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, không còn quan tâm nhau để xây dựng hạnh phúc gia đình. Qua xác minh tại địa phương thì hiện nay chị H và anh Đ đã làm phong tục ly hôn của người đồng bào Bru - Vân Kiều và đã không còn chung sống với nhau từ năm 2022 cho đến nay. Như vậy, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Hồ Thị H được ly hôn anh Hồ Pôn Đ.

[2.2]. Về con chung: Chị Hồ Thị H và anh Hồ Pôn Đ có 02 con chung là Hồ Văn C, sinh ngày 30/01/2019 và Hồ Thị Ch, sinh ngày 20/6/2020 và chị H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con sau khi ly hôn. Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Hồ Pôn Đ đều vắng mặt và không có ý kiến gì về chăm sóc, nuôi dưỡng con khi ly hôn. Qua xác minh tại địa phương thì chị H có nghề nghiệp là làm rẫy, thu nhập bình quân 200.000đồng/ngày. Căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị H, giao cháu Hồ Văn C và Hồ Thị Ch cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[2.3]. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hồ Thị H không yêu cầu anh Hồ Pôn Đ cấp dưỡng nuôi con nên không giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: Chị Hồ Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc chị Hồ Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hồ Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hồ Thị H ly hôn anh Hồ Pôn Đ (Giấy chứng nhận kết hôn số 26 ngày 13/8/2018 tại UBND xã Tân Lập, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị).

2. Về con chung: Giao cháu Hồ Văn C, sinh ngày 30/01/2019 và Hồ Thị Ch, sinh ngày 20/6/2020 cho chị Hồ Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Hồ Pôn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi Hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi Hành án dân sự.

3. Về án phí: Chị Hồ Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/2023 số 00000296 ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị (Chị Hồ Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm).

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Hướng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hướng Hóa;
- UBND xã Tân Lập;
- Lưu Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

- Lưu Tổ HCTP.

Nguyễn Ngọc Huy